

## MUA [+18%]

Ngày cập nhật: 05/01/2022

 Giá hợp lý 123,500 VND  
 Giá hiện tại 105,000 VND

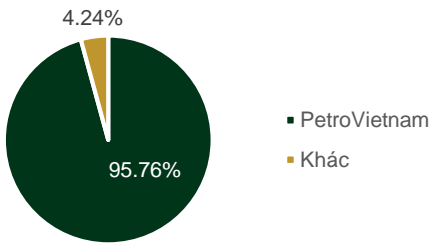
**PHS**

(+82-28) 5 413 5479 – support@phs.vn

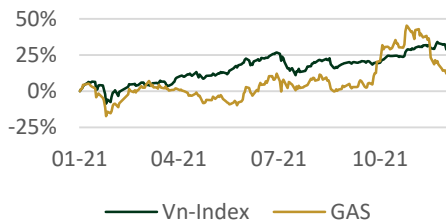
### Thông tin cổ phiếu

CP đang lưu hành (triệu)	1,914
Free-float (triệu)	81
Vốn hóa (tỷ đồng)	187,950
KLGD TB 3 tháng	1.7 triệu
Sở hữu nước ngoài	2.7%
Ngày niêm yết đầu tiên	21/05/2012

### Cơ cấu cổ đông

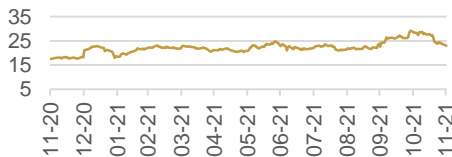


### Biến động giá cổ phiếu so với Index



### Lịch sử định giá

P/E



## Kỳ vọng vào sự chuyển đổi xanh của ngành năng lượng

**Sơ lược công ty:** Tổng công ty Khí Việt Nam (GAS) là nhà cung cấp khí không duy nhất tại Việt Nam, chiếm phần lớn doanh số bán LPG và Condensate tại thị trường này. Là một thành viên của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (PVN), GAS có toàn quyền thu gom và phân phối khí cũng như các sản phẩm từ khí từ các mỏ thuộc sở hữu hoặc liên kết với PVN. Ngoài ra, công ty cũng đang giữ vị thế độc quyền tại thị trường Việt Nam với hệ thống cơ sở hạ tầng khí hoàn chỉnh, bao gồm hệ thống thu gom khí tại nguồn, đường ống phân phối, vận chuyển, hệ thống kho chứa và các nhà máy xử lý khí. Ngày nay, GAS ngày càng lớn mạnh qua việc liên tục đầu tư vào các dự án mới nhằm nâng cao công suất cũng như mở rộng các dòng sản phẩm mới nhằm nắm bắt nhu cầu phát triển nhanh chóng của thị trường Việt Nam. Công ty được niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh vào năm 2012.

**Dự phóng:** Chúng tôi kỳ vọng doanh thu của công ty sẽ tăng trưởng vào năm 2022 khi đại dịch đã trong tầm kiểm soát với tỷ lệ tiêm chủng đang tăng với tốc độ cao. Với giả định giá dầu ổn định ở mức 70 USD/thùng, doanh thu có thể đạt 89 nghìn tỷ đồng (+15% YoY) và LNST đạt 14 nghìn tỷ đồng (+14% YoY). Kể từ năm 2021, biên lợi nhuận đã được cải thiện đáng kể khi nền kinh tế nhanh chóng phục hồi trở lại trạng thái bình thường, dẫn đến giá dầu và giá khí đốt cũng như các sản phẩm khí khác tăng vọt.

**Điểm nhấn đầu tư:** (1) Giá dầu duy trì ở mức cao sẽ củng cố vững chắc lợi nhuận của GAS và thúc đẩy mở rộng các hoạt động thăm dò và khai thác của ngành dầu khí. (2) Công ty đang đẩy nhanh việc phát triển cơ sở hạ tầng để nhập khẩu và phân phối Khí hóa lỏng (LNG), LNG Thị Vải, 2022-2023 và LNG Sơn Mỹ từ năm 2025, nhằm phục vụ nhu cầu khí đốt tăng cao trong nước khi (3) Chính phủ đã nhấn mạnh sự chuyển dịch năng lượng xanh để đáp ứng yêu cầu giảm thải carbon đã cam kết giữa các quốc gia và do đó, sẽ ưu tiên nguồn năng lượng từ khí trong tầm nhìn đến năm 2030. Sự chuyển dịch này cùng với nhu cầu ngày càng tăng của các khách hàng công nghiệp và hộ gia đình được kỳ vọng sẽ thấp sáng triển vọng của công ty trong tương lai sắp tới.

**Định giá & khuyến nghị:** Sử dụng phương pháp DCF và P/E, chúng tôi ước tính giá trị hợp lý là 123,500 đồng/cổ phiếu. Do đó, chúng tôi đưa ra khuyến nghị MUA với mức tăng giá tiềm năng là 18%. Định giá của chúng tôi không bao gồm các dự án Lô B - Ô Môn, Cá Voi Xanh và LNG Sơn Mỹ giai đoạn 2 do sự không chắc chắn, điều kiện không thuận lợi và thiếu thông tin cần thiết trong giai đoạn được định giá.

### Rủi ro:

- (1) Sự xuất hiện các chủng virus Corona mới có thể kháng vaccine
- (2) Thay đổi bất lợi trong chính sách điều hành của chính phủ.
- (3) Rủi ro địa chính trị liên quan đến việc thăm dò và khai thác ở thượng nguồn

Chỉ số tài chính	2017A	2018A	2019A	2020A	2021F	2022F
Doanh thu thuần (Tỷ VND)	64,522	75,612	75,005	64,135	77,404	89,050
LNST (Tỷ VND)	9,685	11,454	11,902	7,855	12,065	13,797
EPS (VND)	4,994	5,911	6,142	4,028	6,400	7,293
Tăng trưởng EPS (%)	38.73%	18.36%	3.91%	-34.42%	58.90%	13.95%
Giá trị sổ sách (VND)	21,678	23,550	25,344	25,307	28,776	31,572
P/E	19.57	16.14	15.90	24.41	22.80	17.13
P/B	4.46	4.10	3.81	3.82	3.34	3.84
Tỷ suất cổ tức (%)	4.14%	5.49%	4.66%	3.11%	6.00%	3.57%